

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2018/HS-ST
Ngày: 24/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thùy và ông Mùa A Tu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giàng A Tăng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: bà Nông Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2018/TLST- HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Điêu Chính T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12/10/1984 tại: Xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 9; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Điêu Chính D, sinh năm 1945 và con bà Lành Thị N, sinh năm 1954; vợ là Mào Thị V, sinh năm 1985 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa lần nào bị Tòa án xét xử, chưa lần nào bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2018, tạm giam ngày 11/4/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có nghĩa vụ liên quan: Đoàn Văn C; sinh năm: 1968.

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/4/2018 trong lúc đang xây nhà cho chị Lò Thị Q ở bản M, xã M, huyện T, bị cáo Điêu Chính T mượn xe máy nhãn hiệu WAVE (bị cáo không nhớ biển kiểm soát) của một người mới đến xin làm thợ xây (bị cáo không biết tên, nơi ở) đi đến xã Nà Sáy nhằm mục đích mua Heroine. Đến nơi bị cáo

T gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (bị cáo không quen biết) hai người trao đổi mua bán Heroine với nhau, bị cáo T mua của người đàn ông đó 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) được 01 gói Heroine. Sau khi mua được Heroine bị cáo quay về trả xe máy rồi đi về nhà lấy gói Heroine ra sử dụng bằng hình thức trích, trích Heroine xong bị cáo dùng dao lam cắt chia ra thành 09 gói nhỏ Heroine dùng túi nilon màu xanh gói, cục Heroine còn lại bị cáo dùng túi ni lon màu hồng gói sau đó cho tất cả 10 gói Heroine cất giấu trong túi quần đang mặc trên người và vút con dao lam đi. Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 05/4/2018 bị cáo đi bộ sang nhà Đoàn Văn C ở bản H, xã M, huyện T hỏi mua quả cà về ăn. Khi bị cáo đến C hỏi bị cáo “có Heroine bán không, có thì bán cho anh 100.000đ”, bị cáo trả lời “có”, nhận tiền C đưa rồi lấy gói Heroine màu hồng trong túi quần đang mặc ra dùng tay cầu một ít Heroine cho vào lòng bàn tay của C. C nhận Heroine rồi đi vào trong nhà sử dụng một lúc sau quay ra cùng bị cáo đi ra vườn hái quả cà thì bị tổ công tác Công an đồn M bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bị cáo đang mặc trên người 10 gói Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu trắng và 245.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Ngày 06/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Xác định 10 gói chất bột màu trắng Heroine thu giữ của bị cáo Điều Chính T có khối lượng là 0,63 gam, trích 0,14 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,49 gam. Ngày 09/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 64. Tại bản kết luận giám định số: 390/GĐ-PC54 ngày 16/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Điều Chính T là chất ma túy: Loại Heroine*”.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo Điều Chính T khai nhận: Ngày 05/4/2018, tại bản Hồng Phong, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Điều Chính T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,63 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời, cùng ngày bị cáo đã cầu ra một ít Heroine bán cho Đoàn Văn C với giá 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 02 tháng 7 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Điều Chính T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,49 gam Heroine; đối với số tiền

245.000đ (*hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) Công an đã tạm giữ vào ngày 05/4/2018, trong đó có 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) là do bị cáo bán ma túy cho Đoàn Văn C, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại 145.000đ (*một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) do bị cáo làm thuê mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu trắng, bị cáo sử dụng liên lạc với gia đình không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 04/4/2018 bị cáo Điều Chính T mua 01 gói Heroine với giá 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*), mục đích để sử dụng và bán lẻ. Sau khi mua được Heroine bị cáo mang về nhà sử dụng dao lam cắt chia ra thành 09 gói nhỏ Heroine và dùng túi nilon màu xanh gói; cục Heroine còn lại bị cáo dùng túi nilon màu hồng gói sau đó cho tất cả 10 gói Heroine cất giấu trong túi quần đang mặc trên người. Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 05/4/2018 bị cáo lấy ra gói Heroine gói bằng túi nilon màu hồng cầu một ít bán cho Đoàn Văn C với giá 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*), số Heroine còn lại đã bị Công an thu giữ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng Heroine là 0,63 gam đã bị thu giữ. Vì vậy Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Điều Chính T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp tiếp tay cho những người chuyên mua bán các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo

vi phạm là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Thu nhập của bị cáo từ sản xuất nông nghiệp, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù và không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần chấp nhận.

[7] Đối với người đàn ông đã bán cho bị cáo gói Heroine với giá 800.000đ vào ngày 04/4/2018. Quá trình điều tra bị cáo khai không biết tên, tuổi địa chỉ người đàn ông đó, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào để chứng minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ cơ sở xác minh, điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn Văn C đã bị xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,49 gam Heroine cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 245.000đ (*hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) Công an đã tạm giữ vào ngày 05/4/2018, trong đó có 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) là do bị cáo bán ma túy cho Đoàn Văn C, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại 145.000đ (*một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) do bị cáo làm thuê mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu trắng, bị cáo sử dụng liên lạc với gia đình không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Ân phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Điều Chính T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Điều Chính T 30 (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 05/4/2018.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,49 gam Heroine; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*); trả lại cho bị cáo số tiền 145.000đ (*một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu trắng, đã qua sử dụng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

3. Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/7/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Việt Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mùa A Tu

Lê Thị Thanh Thùy

Nguyễn Việt Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hương